**TUẦN 5**

**Từ ngày 5 tháng 10 năm 2020 đến ngày 9 tháng 10 năm 2020**

**Thứ hai ngày 5 tháng 10 năm 2020**

**Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SHDC: SAO NHI ĐỒNG CHĂM NGOAN**

**I. MỤCTIÊU**

**1. Năng lực**

- Tích cực tham gia giao lưu “Sao nhi đồng chăm ngoan”.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

- Chia sẻ cảm xúc sau buổi giao lưu.

**2. Phẩm chất**:

-Biết chia sẻ, yêu thương bạn bè.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đối với GV TPT**

- Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động;

- Kịch bản chương trình;

- Luyện tập cho HS dẫn chương trình.

**2. Đối với HS**

Chuẩn bị những câu trả lời thể hiện nói lời hay, làm việc tốt trong các tình huống của ngày Tết trung thu.

**III. Các họat động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Ổn định**   - HS xếp hàng, chỉnh đốn trang phục chuẩn bị làm lễ chào cờ  **2. Tiến hành lễ chào cờ**  - Cho HS hô “ Nhìn cờ Chào!”, “Quốc ca”, “ Đội ca”  - TPT lên triển khai các hoạt động trong tuần.  - BGH lên dặn dò các hoạt động của tuần học, kì học, năm học (nếu có).  **3. Sinh hoạt dưới cờ**  - Lớp trực cùng TPT tổ chức các hoạt động tích cực tham gia giao lưu “Sao nhi đồng chăm ngoan” như: múa hát, giao lưu văn nghệ, chia sẻ cách học bài hay, đi học chuyên cần, vâng lời thầy cô giáo.....  - GV yêu cầu HS toàn trường nói về thu hoạch và cảm xúc của các em sau  hoạt động.  -HS chia sẻ ý kiến, GV phân tích và kết luận: Làm việc tốt hằng ngày là em  đã thực hiện tốt Năm điều Bác Hồ dạy.  - GV dặn dò HS thực hiện các việc làm tốt hằng ngày ở nhà, ở trường.  - HS khối 1 kết hợp với chủ đề “Cảm xúc của em”. | - HS xếp thẳng hàng, gióng đúng khoảng cách, chỉnh đốn trang phục chuẩn bị làm lễ chào cờ  - HS chào cờ, hát Quốc ca, Đội ca.  - HS lắng nghe anh TPT triển khai các hoạt động trong tuần.  - HS lắng nghe thầy, cô BGH dặn dò.  - HS tham gia.  - HS lắng nghe. |

**Tiết 2, 3: TIẾNG VIỆT**

**BÀI 16**

**M, m, N, n**

1. **MỤC TIÊU**
2. **Năng lực**

* Nhận biết và đọc đúng các âm m, n; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có các âm m, n; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng các chữ m, n; viết đúng các tiếng từ ngữ có chữ m, n.

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các âm m, n có trong bài học.

- Phát triển kỹ năng nói lời giới thiệu, làm quen.

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung các tranh minh hoạ: 1 Mẹ và Hà ở siêu thị, mẹ mua nơ và cài nợ lên tóc Hà; 2. Bố mẹ và Hà đang đi trên ca nô; 3. Nam đang giới thiệu mình với chủ công an ở khu vui chơi đông người.

**2. Phẩm chất**

- Cảm nhận được tinh cảm bố mẹ dành cho con cái thông qua sự quan tâm về vật chất (mẹ mua nợ, cài nơ lên tóc con gái) và tinh thán (bố mę cùng con đi chơi).

1. **CHUẨN BỊ**

- GV cần nắm vững cách phát âm của các âm m,n; cầu tạo, và cách viết các chữ m,n. - Nắm vững nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.

1. **HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Ôn và khởi động**  - HS hát chơi trò chơi  **2. Nhận biết**  - HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi: Em thấy gì trong tranh?  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  - GV nói câu thuyết minh (nhận biết) dưới tranh và HS nói theo.  - GV cũng có thể đọc thành tiếng câu nhận biết và yêu cầu HS dọc theo.  - GV đọc từng cụm từ, sau mỗi cụm từ thi dừng lại để HS đọc theo.  - GV và HS lặp lại nhận biết một số lần: Mẹ mua nơ cho Hà  - GV giúp HS nhận biết tiếng có m,n và giới thiệu chữ ghi âm m,n  **3. Đọc HS luyện đọc âm**  **a. Đọc âm**  - GV đưa chữ m lên bảng để giúp HS nhận biết chữ i trong bài học này.  - GV đọc mẫu âm m.  - GV yêu cầu một số (4 - 5) HS đọc âm m, sau đó từng nhóm và cả lớp đọc đồng thanh một số lần.  - Âm n hướng dẫn tương tự  **b. Đọc tiếng**  - GV đọc tiếng mẫu  - GV giới thiệu mô hình tiếng mẫu bò, cỏ (trong SHS). GV khuyến khích HS vận dụng mó hình tiếng đã học để nhận biết mô hình và đọc thành tiếng mẹ, nơ.  - GV yêu cầu một số (4 5) HS đánh vần tiếng mẫu mẹ, nơ. Lớp đánh vần đồng thanh tiếng mẫu.  -GV yêu cầu một số (4 - 5) HS đọc trơn tiếng mẫu. Cả lớp đọc trơn đồng thanh tiếng mẫu.  - Đọc tiếng trong SHS  + Đọc tiếng chứa âm m  •GV đưa các tiếng chứa âm m ở yêu cầu HS tìm điểm chung (cùng chứa âm m).  • Đánh vần tiếng: Một số HS đánh vấn tất cả các tiếng có cùng âm đang học.  • Một số (4 - 5) HS đọc trong các tiếng có cùng âm m đang học.  -GV yêu cầu đọc trơn các tiếng chứa âm m đang học: Một số (3 4) HS đọc trơn, mỗi HS đọc trơn một dòng.  - GV yêu cầu HS đọc tất cả các tiếng.  \*Ghép chữ cái tạo tiếng  + HS tự tạo các tiếng có chứa m.  + GV yêu cầu 3- 4 HS phân tích tiếng, 2- 3 HS nêu lại cách ghép.  + Lớp đọc trơn đồng thanh những tiếng mới ghép được.  Tương tự với âm n  **c. Đọc từ ngữ**  - GV lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: cá mè, lá me, nơ đỏ, ca nô. Sau khi đưa tranh minh hoạ cho mỗi từ ngữ, chẳng hạn bí đỏ.  - GV nêu yêu cầu nói nhân vật trong tranh. GV cho từ cá mè xuất hiện dưới tranh.  - HS phân tích và đánh vần cá mè, đọc trơn từ cá mè.  - GV thực hiện các bước tương tự đối với lá me, nơ đỏ, ca nô  - HS đọc trơn nối tiếp, mỗi HS đọc một từ ngữ. 3 -4 lượt HS dọc. 2 - 3 HS đọc trơn các từ ngữ. Lớp đọc đồng thanh một số lấn,  **d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ**  - Từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần.  **4. Viết bảng**  - GV hướng dẫn HS chữ m,n.  - GV giới thiệu mẫu chữ viết thường ghi âm m, âm n và hướng dẫn HS quan sát.  - GV viết mẫu, vừa viết vừa nêu quy trình và cách viết âm m, âm n dấu hỏi.  - HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS.  - GV quan sát và sửa lỗi cho HS. | * Hs chơi   -HS trả lời  - HS nói theo.  - HS đọc  - HS đọc  - HS đọc  -Hs lắng nghe  -Hs lắng nghe  -Hs quan sát  -Hs lắng nghe  -Một số (4 5) HS đọc âm m, sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh đọc một số lần.  -Hs lắng nghe  -Hs lắng nghe  -HS đánh vần tiếng mẫu. Lớp đánh văn đồng thanh tiếng mẫu.  - HS đọc trơn tiếng mẫu. Cả lớp đọc trơn đồng thanh tiếng mẫu.  -HS tìm  -HS đánh vần  -HS đọc  -HS đọc  -HS tự tạo  -HS trả lòi  -HS đọc  -Hs lắng nghe và quan sát  -Hs lắng nghe  -HS phân tích đánh vần  -HS đọc  -HS đọc  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe, quan sát  - HS viết vào bảng con, chữ cỡ vừa (chú ý khoảng cách giữa các chữ trên một dòng).  -HS nhận xét  -HS quan sát |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **5. Viết vở**  - GV hướng dẫn HS tô chữ o HS tô chữ m,n (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  - GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.  - GV nhận xét và sửa bài của một số HS  **6. Đọc**  - HS đọc thầm cả câu; tìm các tiếng có âm m, âm n.  - GV đọc mẫu cả câu.  - GV giải thích nghĩa từ ngữ (nếu cần).  - HS đọc thành tiếng cả câu (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó cả lớp đọc đóng thanh theo GV.  - HS trả lời một số câu hỏi về nội dung đã đọc:  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  **7. Nói theo tranh**  - GV yêu cầu HS quan sát từng tranh trong SHS.  - GV đặt từng câu hỏi cho HS trả lời:  Tranh vẽ gì?  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS và nói về tình huống trong tranh (tranh về cảnh ở một khu vui chơi. Một bạn nhỏ đi lạc. Bạn ấy đang giới thiệu về minh và nhờ chú công an giúp đỡ.)  - GV yêu cầu HS thực hiện nhóm đôi, đóng vai 1 HS đóng vai Nam, 1 HS đóng vai bạn còn lại. Bạn hỏi (vi dụ: Bạn tên gì? Bạn học lớp nào?...), Nam trả lời (tự giới thiệu bản thân mình).  - Đại diện một nhóm đóng vai trước cả lớp, GV và HS nhận xét.  **8. Củng cố**  - GV lưu ý HS ôn lại chữ ghi âm m, n.  - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.  - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: chào tạm biệt, chào khi gặp. | - HS tô chữ m,n (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  -HS viết  -HS nhận xét  - HS đọc thầm .  - HS lắng nghe.  - HS đọc  - HS quan sát.  - HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  -HS nói  -HS thực hiện  -HS đóng vai, nhận xét  -Hs lắng nghe |

**Tiết 4: TOÁN**

**BÀI 2: SO SÁNH SỐ**

**I. MỤC TIÊU :**

**1. Năng lực**

- Nhận biết được các dấu >, <, =

- Sử dụng được các dấu khi >, <. = khi so sánh hai số

- Nhận biết được cách so sánh, xếp thứ tự các số trong phạm vi 10( ở các nhóm có không quá 4 số)

- Sắp xếp được các số trong phạm vi 10 theo thứ tự từ bé đến lớn, từ lớn đến bé.

**2. Phẩm chất.**

- Biết tìm ra nhóm sự vật có số lượng nhiều nhất hoặc ít nhất

**II. CHUẨN BỊ:**

- Bộ đồ dùng học toán 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết 4: Luyện tập | |
| **1. Khởi động**  - Ổn định tổ chức  - Giới thiệu bài | - Hát  - Lắng nghe |
| **2.Luyện tập**  **Bài 1:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - HD HS đếm số chấm trong mỗi hình, rồi đặt dấu >, <, = thích hợp  - Theo dõi hướng dẫn HS làm bài  - GV nhận xét. | - HS thực hiện  -HS trình bày |
| **Bài 2:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - HS nêu thứ tự các số từ 1 đến 10  - Gv hướng dẫn HS làm bài:  ? Số nào lớn hơn 9? Hoặc ? Khi đếm sau số 9 là số mấy?  - HS thực hiện điền số  - Gv nhận xét , kết luận | - HS nêu  - HS trả lời  -HS điền số  - HS nhận xét bạn |
| **Bài 3:**   * Nêu yêu cầu bài tập * HD HS đếm số thùng hàng trên mỗi tàu * ? Tàu nào chở nhiều thùng hàng nhất? * Yêu cầu HS nêu câu trả lời. * GV nhận xét, kết luận | * HS đếm * HS trả lời * HS nhận xét |
| **Bài 4:**   * Nêu yêu cầu bài tập * HD HS đếm các sự vật và chọn dấu >, <, = thích hợp * GV theo dõi hướng dẫn HS thực hiện * GV nhận xét, kết luận | * HS thực hiện * HS nhận xét |
| **3/Củng cố, dặn dò**  .- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?  -Về nhà em cùng người thân tìm thêm nhóm sự vật có số lượng nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau |  |

**Tiết 5: ĐẠO ĐỨC**

**Bài 5: Gia đình của em (T1)**

**I. MỤC TIÊU:**

Bài học góp phần hình thành, phát triển cho học sinh phẩm chất: Nhân ái,trách nhiệm, chăm chỉ và năng lực điều chỉnh hành vi dựa trên các yêu cầu cần đạt sau:

+ Nhận biết được sự cần thiết của tình yêu thương trong gia đình em.

+ Nêu được những biểu hiện của sự yêu thương gia đình

+ Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương của người thân trong GĐ.

+ Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương trong gia đình ; không đồng tình với thái độ, hành vi không thể hiện tình yêu thương trong gia đình.

**2. CHUẨN BỊ**

**GV: -** SGK, SGV, vở bài tập đạo đức 1

* Tranh ảnh, truyện, hình dán chữ v – chữ x, âm nhạc (bài hát “Cả nhà thương nhau” sáng tác Phan Văn Minh
* Máy tính, bài giảng PP (nếu có điều kiện)

**HS:** SGK, vở bài tập đạo đức 1

**III. PHIẾU THỂ HIỆN TÌNH YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Việc làm | Dành cho HS | | | | | | | Dành cho bố mẹ HS |
| **T2** | **T3** | **T4** | **T5** | **T6** | **T7** | **CN** |
| Ngoan, hiền |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Vâng lời người lớn |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Chăm học, chăm làm |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ….. |  |  |  |  |  |  |  |  |
| …… |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Em đánh dấu (+) nếu có thực hiện, đánh dấu(-) nếu chưa thực hiện.**

**IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | | **Hoạt động học** |
| **\*Khởi động:** Gv tổ chức cho cả lớp hát bài “Cả nhà thương nhau”  GV đưa ra câu hỏi cho cả lớp:  Bài hát cho em biết điều gì?  Cả nhà trong bài hát thương nhau như thế nào?  HS trả lời. GV góp ý đưa ra kết luận: Gia đình là nơi luôn tràn đầy yêu thương, hạnh phúc khi mọi thành viên trong gia đình đều biết yêu thương, quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Đó cũng là nội dung chúng ta tìm hiểu qua bài học hôm nay.  Hoạt động 1: Khám phá vấn đề  \* Mục tiêu: + Bước đầu biết quan sát, tìm hiểu về gia đình.  + Nhận biết được sự cần thiết của tình yêu thương gia đình  + Kể được những hành động thể hiện tình yêu thương trong gia đình.  - Phương pháp, KT: Quan sát, thảo luận nhóm đôi ở tranh 1 và thảo luận nhóm 4 ở tranh 2 ; kể chuyện.  - Sản phẩm mong muốn: HS tích cực tham gia các hoạt động thảo luận nhóm. HS nhận biết được các thành viên trong GĐ ; sự cần thiết của tình yêu thương trong gia đình em.  + Nêu được những biểu hiện của sự yêu thương gia đình  - Cách thực hiện: | | |
| 1.1 Khám phá sự cần thiết của tình yêu thương  - Giao nhiệm vụ cho các nhóm quan sát tranh thứ nhất trả lời câu hỏi:  + Gia đình bạn nhỏ gồm những ai?  + Thái độ của mọi người trong bức tranh như thế nào?  - Giáo viên lắng nghe, khen ngợi nhóm trình bày tốt.  Kết luận: Các thành viên trong gia đình bạn nhỏ gồm: ông, bà, bố, mẹ, bé gái và bạn trai. Bạn trai khoanh tay, lễ phép chào ông bà trước khi đi học.Ông bà nhìn bạn với ánh mắt trìu mến. Còn bé gái mang bánh mời bố me, bố mẹ cảm động, hạnh phúc đón nhận tình cảm của của em.  - Giáo viên treo các bức tranh thứ hai (hoặc dùng các phương tiện dạy học khác để chiếu hình” để kể về câu chuyện “Thỏ con bị lạc”  - Giáo viên yêu cầu học sinh kể lại câu chuyện một cách ngắn gọn và trả lời câu hỏi              - Khi lạc nhà, thỏ con gặp điều gì?  - Nếu thiếu sự quan tâm, chăm sóc trong gia đình thì điều gì sẽ xảy ra?  - Nếu thiếu sự quan tâm, chăm sóc trong gia đình thì sẽ không được dạy các kĩ năng sống, không được chăm sóc đầy đủ, dễ bị lôi kéo vào các hoạt động tiêu cực, dễ trở thành một đứa trẻ tự kỷ, tăng động.  - Giáo viên liên hệ thêm: Ở nhà các em thường được bố, mẹ và người thân quan tâm, chăm sóc như thế nào?  Kết luận: Gia đình đóng vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống của mỗi con người. Sự quan tâm chăm sóc của người thân là cầu nối, tạo sự liên kết giữa các thành viên trong gia đình. | - HS quan sát tranh và thảo luận nhóm    - Đại diện nhóm lên trình bày kết quả thảo luận thông qua bức tranh.  - Các nhóm lắng nghe,bỗ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.            - Lắng nghe giáo viên kể  - Học sinh thực hiện  Tranh 1: Mải mê chạy đến vườn cà rốt ở phía xa nên Thỏ con không nghe thấy mẹ gọi.  Tranh 2: Vừa nhổ củ cà rốt, Thỏ con bị chó đuổi chạy, rơi củ cà rốt.  Tranh 3: Thỏ con sợ hãi nấp dưới bụi cây, ôm bụng khóc vì đói.  Tranh 4: Thỏ con tìm thấy mẹ, mẹ ôm Thỏ con vào lòng.    - Học sinh trả lời  + Thỏ con núp dưới bụi cây đói bụng, cô đơn, sợ hãi.        - HS tự liên hệ bản thân kể ra.        HS lắng nghe. | |
| 1.2 Khám phá những biểu hiện của tình yêu thương trong gia đình  - Treo 8 bức tranh trong mục Khám phá, chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm 4 học sinh. Giao nhiệm vụ mỗi thành viên trong nhóm kể về một hành động hoặc việc làm thể hiện tình yêu thương trong gia đình  -Giáo viên lắng nghe, nhận xét                          Kết luận**:** Mỗi chúng ta đều mong muốn nhận được sự yêu thương, quan tâm, chăm sóc của người thân trong gia đình. Vì vậy chúng ta nên có những hành động việc làm đúng để bày tỏ sự biết ơn, quan tâm của mình với mọi người**.** | - Từng nhóm thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi.  - Từng nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình về các việc làm thể hiện tình yêu thương trong gia đình  + Tranh 1:Vui vẻ quây quần bên mâm cơm gia đình  + Tranh 2: Chúc tết ông bà cha mẹ  + Tranh 3: Cả nhà vui vẻ dắt nhau đi chơi  + Tranh 4: Cùng nhau quét dọn, trang trí nhà cửa.  + Tranh 5: Cả nhà quây quần bên nhau trong ngày sinh nhật.  + Tranh 6: Các cháu kể chuyện cho ông bà nghe.  + Tranh 7: Bạn nhỏ thể hiện tình yêu thương với mẹ.  + Tranh 8: Vui đón bố mẹ đi làm về.  - HS lắng nghe. | |

**Thứ ba ngày 6 tháng 10 năm 2020**

**Tiết 1: TOÁN**

**BÀI: MẤY VÀ MẤY**

**I. MỤC TIÊU :**

**1. Năng lực**

- Biết mối liên hệ giữa các số trong phạm vi 10 làm cơ sở cho phép cộng sau này

**2. Phẩm chất**

**-** Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản

- Biết quan sát để tìm kiếm sự tương đồng.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Bộ đồ dùng học toán 1.

- Các tấm thẻ từ 5 chấm đến 6 chấm

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - Ổn định tổ chức  - Giới thiệu bài : | - Hát  - Lắng nghe |
| **2. Khám phá**  - GV yêu cầu HS đếm số con cá ở mỗi bể và đếm số các ở cả hai bể  - GV giới thiệu 3 con cá và 2 con cá được 5 con cá”  - GV hỏi: Ở 2 bình có tất cả bao nhiêu con cá ?  - HS đếm và trả lời | -HS đếm và trả lời |
|  |  |
| **3.Hoạt động**  **\* Bài 1:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Cho HS đếm số cá ở mỗi bể rồi nêu kết quả  - Cho HS đếm số cá ở cả 2 bể rồi nêu kết quả  - GV nhấn mạnh: 2 con cá và 4 con cá được 6 con cá | - HS đếm số cá  - HS trả lời  - HS nhắc lại |
| **\* Bài 2:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - GV hướng dẫn HS đếm số chấm ở cả hai tấm thẻ để tìm ra kết quả. GV cho HS đọc kết quả và ghi vào vở  - Gv nhận xét , kết luận | - HS quan sát  - HS nêu miệng  - HS nhận xét bạn |
| **3.Củng cố, dặn dò**  - Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?  - Về nhà tập đếm số |  |

**Tiết 2,3: TIẾNG VIỆT**

**G, g, Gi, gi**

1. **MỤC TIÊU**

Giúp HS:

**1.Năng lực**

- Nhận biết và đọc đúng các âm g, gi hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc, đọc dúng các tiếng, từ ngữ, có các âm hộ ;

- Viết đúng các chữ g, gi; viết đúng các tiếng, từ ngữ có chữ g, gi.

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các âm g, gi có trong bài học.

- Phát triển ngôn ngữ nói theo chủ điểm

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ: 1. Hà đang quan sát giỏ trứng gà, 2. Bà đang che gió cho mấy chú gà, 3. Các loài vật nuôi trong gia đình.

**3.Phẩm chất**

- Cảm nhận được tình yêu đối với vật nuôi trong gia đình.

1. **CHUẨN BỊ**

* GV cần nắm vững đặc điểm phát âm của âm g, âm gi
* GV cần nắm vũng cấu tạo và cách viết chữ ghi âm g, âm gi.
* Gà gô là loài chim rừng cùng họ với gà, cỡ nhỏ hơn, duổi ngắn, sống ở đói cỏ gán rừng, thường được gọi là gà rừng.

1. **HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Ôn và khởi động**  - HS ôn lại chữ m, n. GV có thể cho HS chơi trò chơi nhận biết các nét tạo ra chữ m, n  - HS viết chữ m, n  **2. Nhận biết**  - HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi: Em thấy gì trong tranh?  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  - GV nói của thuyết minh (nhận biết) dưới tranh và HS nói theo.  -GV cũng có thể đọc thành tiếng câu nhận biết và yêu cầu HS đọc theo. GV đọc từng cụm từ, sau mỗi cụm từ thi dừng lại để HS dọc theo.  GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần: Hà có giỏ trứng gà..  - GV giúp HS nhận biết tiếng có âm g, âm gi và giới thiệu chữ ghi âm g, âm gi.  **3. Đọc HS luyện đọc âm**  **a. Đọc âm**  - GV đưa chữ g lên bảng để giúp HS nhận biết chữ h trong bài học.  - GV đọc mẫu âm g  - GV yêu cầu HS đọc.  -Tương tự với âm gi  **b. Đọc tiếng**  - Đọc tiếng trong SHS + Đọc tiếng chứa âm g ở nhóm thứ nhất •GV đưa các tiếng chứa âm g ở nhóm thứ nhất: yêu cầu HS tìm diểm chung cùng chứa âm h).  • Đánh vần tiếng: Một số HS đánh vần tất cả các tiếng có cùng âm g đang học.  • GV yêu cầu HS đọc trơn các tiếng có cùng âm g đang học.  + Đọc trơn các tiếng chứa âm g đang học: Một số (3 - 4) HS đọc trơn, mỗi HS đọc trơn một nhóm,  + GV yêu cầu HS đọc tất cả các tiếng.  Ghép chữ cái tạo tiếng  + GV yêu cầu HS tự tạo các tiếng có chứa g.  + GV yêu cầu 3 4 HS phân tích tiếng, 2 - 3 HS nêu lại cách ghép.  + Lớp đọc trơn đồng thanh những tiếng mới ghép được.  Tương tự âm gi  **c. Đọc từ ngữ**  - GV lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngữ: gà gô, đồ gỗ, giá đỗ, cụ già  -Sau khi đưa tranh minh hoạ cho mỗi từ ngữ  GV nêu yêu cầu nói tên sự vật trong tranh.  - GV cho từ gà gô xuất hiện dưới tranh.  - Yêu cầu HS phân tích và đánh vần tiếng gà gô, đọc trơn từ gà gô.  -GV thực hiện các bước tương tự đối với đồ gỗ, giá đỗ, cụ già  - HS đọc trơn nối tiếp, mỗi HS đọc một từ ngữ. 3 4 lượt HS đọc.  - 3 HS đọc trơn các từ ngữ. Lớp đọc đồng thanh một số lần.  **4. Viết bảng**  - GV đưa mẫu chữ g , chữ gi và hướng dẫn HS quan sát.  - GV viết mẫu và nêu cách viết chữ g , chữ gi.  - HS viết chữ g , chữ gi (chú ý khoảng cách giữa các chữ trên một dòng).  - HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS. GV quan sát sửa lỗi cho HS. | -Hs chơi  -HS viết  -Hs trả lời  -Hs trả lời  - HS nói theo.  - HS đọc  - HS đọc  -Hs quan sát  -Hs lắng nghe  -Một số (4 5) HS đọc âm g, sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh đọc một số lần.  -Hs lắng nghe  -HS đánh vần  -HS đọc  -HS đọc  -HS đọc  -HS ghép  -HS phân tích  -HS đọc  -HS quan sát  -HS nói  -HS quan sát  -HS phân tích và đánh vần  -HS đọc  -HS đọc  -Hs lắng nghe và quan sát  -Hs lắng nghe  -HS viết  -HS nhận xét  -Hs lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **5. Viết vở**  - GV hướng dẫn HS tô chữ g, chữ gi , chữ l HS tô chữ g, chữ gi (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  - GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.  - GV nhận xét và sửa bài của một số HS  **6. Đọc**  - HS đọc thầm câu  - Tìm tiếng có âm g  -GV đọc mẫu  - HS đọc thành tiếng sau đó cả lớp đọc đồng thanh theo GV  - HS trả lời câu hỏi về nội dung câu văn đã đọc:  + Em thấy gì trong tranh?  + Bà che gió cho gà để làm gi?  GV và HS thống nhất câu trả lời.  Tương tự với âm gi  **7. Nói theo tranh**  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SGK và nói về những con vật trong tranh.  - GV có thể yêu cầu HS nói về một con vật nuôi trong nhà mà HS yêu thích,.  - GV mở rộng giúp HS hiểu về lợi ích của vật nuôi đối với cuộc sống của con người.  **8. Củng cố**  - GV lưu ý HS ôn lại chữ ghi âm g, âm gi.  - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.  - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: chào tạm biệt, chào khi gặp. | - HS tô chữ g, chữ gi (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  -HS viết  -HS nhận xét  - HS đọc thẩm.  - Hs tìm  - HS lắng nghe.  - HS đọc  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS quan sát, nói.  - HS nói.  -Hs lắng nghe  -Hs lắng nghe |

**Tiết 4: HĐTN**

**BÀI: CẢM XÚC CỦA EM**

1. **MỤC TIÊU:** HS có khả năng:

* Nêu được một số cảm xúc cơ bản của con người
* Nhận biết được cảm xúc cuả bản thân trong một số tình huống
* Biểu hiện cảm xúc phù hợp trong một số tình huống giao tiếp thông thường

1. **CHUẨN BỊ:**
2. **Giáo viên:** - Tranh, ảnh các gương mặt thể hiện cảm xúc của bản thân trong một sô tình huống

* Các tình huống giao tiếp thông thường HS có thể thể hiện cảm xúc của bản thân
* Nam châm để gắn các hình ảnh biểu hiện cảm xúc

1. **Học sinh:** - Nhớ lại các tình huống đã tạo ra những cảm xúc khác nhau của bản thân
2. **CÁC PHƯƠNG PHÁP - HÌNH THỨC DẠY HỌC TÍCH CỰC:**

* Phương pháp tổ chức trò chơi, động não, thảo luận theo cặp, thảo luận nhóm, sắm vai, thực hành, suy ngẫm

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 4’ | **KHỞI ĐỘNG**  -GV cùng HS cả lớp hát  -GV đặt câu hỏi: Các em đã bao giờ giận hờn ai chưa? Nếu có, em hãy giơ tay và kể cho lớp nghe em đã giận hờn ai và trong tình huống như thế nào?  -GV gọi một vài HS chia sẻ trước lớp  -Kết luận: Giận hờn là một trong những biểu hiện cảm xúc của con người mà ai cũng sẽ trải qua. Sau buổi trải nghiệm hôm nay, các em sẽ hiểu thêm về những cảm xúc của mình | -HS tham gia hát  -HS chia sẻ  -HS lắng nghe |
| 11’ | **KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**  **Hoạt động 1: Nhận biết cảm xúc**  -GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, quan sát các khuôn mặt cảm xúc trong SGK để trả lời câu hỏi:  1/Từng khuôn mặt thể hiện cảm xúc gì?  2/Em đã từng có những cảm xúc nào?  -GV phân tích đặc điểm từng khuôn mặt qua biểu hiện của miệng và mắt  -Khi HS trong lớp kể đã trải qua cảm xúc nào, GV hỏi thêm xem em đó trải qua cảm xúc đó trong tình huống nào  -GV có thể minh họa thêm các gương mặt thể hiện các tâm trạng: vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên,… bằng cách gắn lên bảng các bức tranh sưu tầm được  **Kết luận:** vui, buồn, tức giận, sợ hãi,… là những cảm xúc cơ bản của mỗi người khi trải qua các tình huống khác nhau trong cuộc sống  -GV tiếp tục đặt câu hỏi khai thác cảm xúc của các em:  +Em cảm thấy thế nào nếu ở trong những tình huống sau?   * **Bước 1: Làm việc theo cặp**   -Yêu cầu HS xem tranh trong SGK và chia sẻ cảm xúc của mình với bạn bên cạnh, nếu bản thân ở trong những tình huống được khen (tranh 1), bị chó đuổi (tranh 2), khi mẹ nằm viện (tranh 3) và bị đe dọa không chơi cùng (tranh 4)   * **Bước 2: Làm việc chung cả lớp**   -GV khuyến khích một vài cặp đôi chia sẻ cảm xúc của mình trước lớp (những cặp có ý kiến khác nhau)  -GV chốt lại những cảm xúc có thể nảy sinh ở từng tình huống và hỏi xem có bao nhiêu cặp đôi có kết quả phù hợp | -HS lắng nghe, thảo luận nhóm theo yêu cầu  -HS trả lời  -HS theo dõi  -HS chia sẻ  -HS theo dõi, ghi nhớ  -HS lắng nghe  -HS suy nghĩ, trả lời  -HS làm việc theo cặp  -HS chia sẻ trước lớp, nhận xét  -HS theo dõi, lắng nghe |
| 11’ | **THỰC HÀNH**  **Hoạt động 2: Tập thể hiện cảm xúc**   * **Bước 1: Làm việc theo cặp**   -GV yêu cầu 2 HS ngồi cạnh nhau tập thể hiện cảm xúc và nhận xét cho nhau trong các tình huống: 1) Được bạn tặng quà sinh nhật; 2) Được cô giáo khen  -GV quan sát các cặp thực hành, tìm ra những cặp thể hiện xúc cảm phù hợp nhất, sau đó yêu cầu những em đó lên thể hiện cho cả lớp quan sát   * **Bước 2: Làm việc chung cả lớp**   -GV khích lệ 1 vài cặp thực hành tốt xung phong sắm vai thể hiện trạng thái cảm xúc của mình qua nét mặt  -GV yêu cầu các bạn trong lớp quan sát để đưa ra nhận xét. Đồng thời khen ngợi các bạn thể hiện những biểu hiện khuôn mặt đúng với tình huống | -HS làm việc theo cặp  -HS thực hiện, theo dõi, nhận xét  -HS làm việc cả lớp  -HS nhận xét |
| 11’ | **VẬN DỤNG**  **Hoạt động 3: Thể hiện cảm xúc phù hợp với các tình huống trong thực tiễn hằng ngày**  -GV yêu cầu từng HS quan sát tranh/SGK để nhận diện tình huống và cách thể hiện cảm xúc phù hợp của hai an hem khi thấy bố mẹ đi làm về  - Yêu cầu HS tiếp tục thể hiện cảm xúc phù hợp với các tình huống trong thực tiễn hằng ngày  **Tổng kết:**  -Gv yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động  -GV đưa thông điệp: *Mỗi người có nhiều trạng thái cảm xúc khác nhau. Em cần nhận biết được cảm xúc của mình và thể hiện cảm xúc phù hợp trong từng tình huống của cuộc sống* | -HS tham gia  -HS theo dõi, nhận xét  -HS chia sẻ  -HS lắng nghe |
| 2’ | 1. **CỦNG CỐ - DẶN DÒ**   -Nhận xét tiết học  -Dặn dò chuẩn bị tiết sau | -HS lắng nghe |

**CHIỀU**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN VIẾT M, N, G, GI**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp HS củng cố về đọc viết các âm m, n, g, gi đã học.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Ôn đọc:**  - GV ghi bảng.  m, n, g, gi  - GV nhận xét, sửa phát âm.  **2. Viết:**  - Hướng dẫn viết vào vở ô ly.  m, n, g, gi, mẹ, nơ, gà, gì. Mỗi chữ 2 dòng.  - Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.  **3. Chấm bài:**  - GV chấm vở của HS.  - Nhận xét, sửa lỗi cho HS.  **4. Củng cố - dặn dò:**  - GV hệ thống kiến thức đã học.  - Dặn HS luyện viết lại bài ở nhà. | - HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.  - HS viết vở ô ly.  - Dãy bàn 1 nộp vở. |

**Tiết 2: EM NÓI TIỄNG VIỆT**

**BÀI: CHÚNG EM CHÀO CỜ (T1)**

**Tiết 3: TC TOÁN: ÔN TẬP KIẾN THỨC ĐÃ HỌC**

**Thứ tư ngày 7 tháng 10 năm 2020**

**Tiết 1,2: TIẾNG VIỆT**

**Gh, gh, Nh, nh**

1. **MỤC TIÊU**

Giúp HS:

**1. Năng lực**

- Nhận biết và đọc đúng các âm gh, nh; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có các âm gh, nh; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- Viết đúng các chữ gh, nh; viết đúng các tiếng, từ ngữ có chữ gh, nh.

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các âm gh, nh có trong bài học.

- Phát triển kỹ năng nói lời giới thiệu

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ: 1. Mẹ cho Hà đến chơi nhà bà ở một ngõ nhỏ, đẹp và yên tỉnh; 2. Hà đang bė ghế giúp mẹ; 3. Bạn nhỏ đang giới thiệu bản thân mình với bạn của bố mẹ

**2. Phẩm chất**

- Thêm yêu thích môn học

1. **CHUẨN BỊ**

- Nắm vững đặc điểm phát ảm của các âm gh, nh; cấu tạo và cách viết các chữ gh, nh; nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.

- Nắm được cách thể hiện trên chữ viết của âm “gở". Âm "gở" có hai cách viết: (1) viết là gh (ở bài này) khi đi trước các nguyên âm i, e, é và (2) viết là g (ở bải trước) khi đi trước các nguyên åm u, o, a, u, ô, o. Những lỗi về chữ viết dễ mắc do hai cách thể hiện trên chữ viết của âm “gờ".

1. **HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Ôn và khởi động**  - HS ôn lại chữ g, gi. GV có thể cho HS chơi trò chơi nhận biết các nét tạo ra chữ g, gi.  - HS viết chữ g, gi  **2. Nhận biết**  - HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  - GV nói câu thuyết minh (nhận biết dưới tranh và HS nói theo.  - GV cũng có thể đọc thành tiếng câu nhận biết và yêu cầu HS đọc theo.  GV đọc từng cụm từ, sau mỗi cụm từ thì dừng lại để HS dọc theo. GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần: nhà bà có ngõ nhỏ  - GV giúp HS nhận biết tiếng có âm gh, nh và giới thiệu chữ ghi âm gh, nh.  **3. Đọc HS luyện đọc âm**  **a. Đọc âm**  - GV đưa chữ gh lên bảng để giúp HS nhận biết chữ gh trong bài học.  - GV đọc mẫu âm gh.  -GV yêu cầu HS đọc âm , sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh đọc một số lần.  -Tương tự với chữ nh  **b. Đọc tiếng**  - Đọc tiếng mẫu + GV giới thiệu mô hình tiếng mẫu (trong SHS): ghé, nhà.  GV khuyến khích HS vận dụng mô hình các tiếng đã học để nhận biết mô hình và đọc thành tiếng ghé, nhà.  + GV yêu cầu HS đánh vần tiếng mẫu ghé, nhà.  - Lớp đánh vần đồng thanh tiếng mẫu.  + GV yêu cầu HS đọc trơn tiếng mẫu. Cả lớp đọc trơn đồng thanh tiếng mẫu.  - Đọc tiếng trong SHS + Đọc tiếng chứa âm gh  •GV đưa các tiếng yêu cầu HS tìm điểm chung  • Đánh vấn tiếng: GV yêu cầu HS đánh vần tất cả các tiếng có cùng âm gh.  • GV yêu cầu đọc trơn các tiếng có cùng âm gh.  + Đọc tiếng chứa âm nh Quy trình tương tự với quy trình đọc tiếng chứa âm gh.  + Đọc trơn các tiếng chứa các âm gh, nh đang học: Một số (3 4) HS đọc trơn, mỗi HS đọc trơn 3- 4 tiếng có cà hai âm gh, nh.  + HS đọc tất cả các tiếng.  - Ghép chữ cái tạo tiếng  + HS tự tạo các tiếng có chứa gh, nh.  + GV yêu cầu 3 4 HS phân tích tiếng, 2 - 3 HS nêu lại cách ghép.  + Lớp đọc trơn đồng thanh những tiếng mới ghép được.  **c. Đọc từ ngữ**  - GV lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ ghế đá, ghẹ đỏ, nhà gỗ, lá nho. Sau khi đưa tranh minh hoạ cho mỗi từ ngữ  - GV nêu yêu cầu nói tên sự vật trong tranh, - GV cho từ ghế đá xuất hiện dưới tranh  - GV yêu cầu HS phân tích và đánh vần ghế đá, đọc trơn từ ghế đá. GV thực hiện các bước tương tự đối với ghẹ đỏ, nhà gỗ, lá nho  - GV yêu cầu HS đọc trơn nối tiếp, mỗi HS đọc một từ ngữ. 3 4 lượt HS đọc, 2 3 HS đọc trơn các từ ngữ. Lớp đọc đồng thanh một số lần.  **d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ**  Từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần.  **4. Viết bảng**  - GV đưa mẫu chữ gh, nh và hướng dẫn HS quan sát.  - GV viết mẫu và nêu cách viết chữ gh, nh.  - HS viết chữ gh, nh (chữ cỡ vừa) vào bảng con. Chú ý khoảng cách giữa các chữ trên một dòng  - HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS. GV quan sát sửa lỗi cho HS. | -Hs chơi  -HS viết  -Hs trả lời  -Hs trả lời  - HS nói theo.  - HS đọc  - HS đọc  -Hs lắng nghe  -Hs quan sát  -Hs lắng nghe  -Một số (4 5) HS đọc âm gh, sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh đọc một số lần.  -Hs lắng nghe  -Hs lắng nghe  - Một số (4 5) HS đánh vần tiếng mẫu ghé, nhà.  - HS đánh vần  - Một số (4 - 5) HS đọc trơn tiếng mẫu. Cả lớp đọc trơn đồng thanh tiếng mẫu.  -HS đọc  -HS quan sát  - HS đánh vần tất cả các tiếng có cùng âm gh.  -HS đọc  -HS đọc  -HS đọc  -HS đọc  -HS tự tạo  -HS phân tích và đánh vần  -HS đọc  -HS quan sát  -HS nói  -HS quan sát  -HS phân tích đánh vần  -HS đọc  -HS đọc  -Hs lắng nghe và quan sát  -Hs lắng nghe  -HS viết  -HS nhận xét  -Hs lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **5. Viết vở**  - GV hướng dẫn HS tô chữ b HS tô chữ gh, nh (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  - GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.  - GV nhận xét và sửa bài của một số HS  **6. Đọc**  - HS đọc thầm  - Tìm tiếng có âm gh, nh  -GV đọc mẫu  - HS đọc thành tiếng câu (theo cả nhân và nhóm), sau đó cả lớp đọc đồng thanh theo GV  - HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:  Mẹ nhờ Hà làm gì?  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  **7. Nói theo tranh**  - HS quan sát tranh trong SHS. GV đặt từng câu hỏi cho HS trả lời:  Em thấy những ai trong tranh?  Những người ấy đang ở đâu?  Họ đang làm gì?  - GV hướng dẫn HS tự giới thiệu về bản thân mình: Tên là gi? Máy tuổi? Học ở đầu?.  Gợi ý: có thể cho HS chia nhóm, đóng vai: 1 HS đóng vai bạn nhỏ, 2 HS khác đóng vai bạn của bố mẹ bạn nhỏ. Bạn của bố mẹ hỏi (Ví dụ: Cháu tên gi? Châu lên mấy? Châu học ở đâu?..). Bạn nhỏ trả lời (tự giới thiệu bản thân minh). Đại diện một nhỏm đóng vai trước cả lớp, GV và HS nhận xét.  - Đại diện một nhóm thể hiện nội dung trước cả lớp, GV và HS nhận xét.  **8. Củng cố**  - GV lưu ý HS ôn lại chữ ghi âm gh, nh.  - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.  - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: chào tạm biệt, chào khi gặp. | - HS tô chữ gh, nh (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  -HS viết  -HS nhận xét  - HS đọc thầm.  - Hs tìm  - HS lắng nghe.  - HS đọc  - HS quan sát.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  -HS lắng nghe  -HS thực hiện  -HS thể hiện, nhận xét  -Hs lắng nghe |

**Tiết 3 NGHỆ THUẬT**

**Tiết 4: GIÁO DỤC THỂ CHẤT: GVBM**

**CHIỀU:**

**Tiết 1: TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN VIẾT GH, NH, NG, NGH**

**I. MỤC TIÊU:**

- Giúp HS củng cố về đọc viết các âm gh, nh, ng, ngh đã học.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Vở bài tập Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Ôn đọc:**  - GV ghi bảng.  gh, nh, ng, ngh  - GV nhận xét, sửa phát âm.  **2. Viết:**  - Hướng dẫn viết vào vở ô ly.  gh, nh, ng, ngh, ghé, nho, ngã, nghỉ. Mỗi chữ 2 dòng.  - Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.  **3. Chấm bài:**  - GV chấm vở của HS.  - Nhận xét, sửa lỗi cho HS.  **4. Củng cố - dặn dò:**  - GV hệ thống kiến thức đã học.  - Dặn HS luyện viết lại bài ở nhà. | - HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.  - HS viết vở ô ly.  - Dãy bàn 1 nộp vở. |

**Tiết 2: EM NÓI TIỄNG VIỆT**

**BÀI: CHÚNG EM CHÀO CỜ (T2)**

**Tiết 3: TC TOÁN: ÔN TẬP KIẾN THỨC ĐÃ HỌC**

**Thứ năm ngày 8 tháng 10 năm 2020**

**Tiết 1: TOÁN**

**MẤY VÀ MẤY**

**I. MỤC TIÊU :**

**1. Phát triển các kiến thức.**

- Biết mối liên hệ giữa các số trong phạm vi 10 làm cơ sở cho phép cộng sau này

**2. Phát triển các năng lực chung**

**-** Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản

- Biết quan Sát để tìm kiếm sự tương đồng.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Bộ đồ dùng học toán 1.

- Các tấm thẻ từ 5 chấm đến 6 chấm

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết 2 | |
| **1. Khởi động**  - Ổn định tổ chức  - Giới thiệu bài : | - Hát  - Lắng nghe |
| **2. Khám phá**  - GV hỏi:  \* Trong bể có mấy con cá?  \* Những con cá trong bể có màu gì?  \* Có bao nhiêu con cá màu hồng, bao nhiêu con cá màu vàng?  - GV: Trong bể co 5 con cá gồm 2 con cá màu hồng và 3 con cá màu vàng  -GV hỏi:  \* Trong bể có bao nhiêu con cá to? Bao nhiêu con cá nhỏ?  -GV: Trong bể có 5 con cá gồm 1 con cá to và 4 con cá nhỏ. | -HS trả lời  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS lắng nghe |
| **3.Hoạt động**  **\* Bài 1:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Hd theo mẫu: tách 1 và 3 dựa theo kích thước hoặc hướng bơi của các con cá  - Tách 4 thành 2 và 2 dựa vào màu sắc  - HD hs thực hiện theo mẫu | - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS trả lời |
| **Bài 2:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - GV yêu cầu HS lấy que tính  - GV yêu cầu Hs tách 6 que tính thành 2 nhóm khác  - HD hs ghi lại kết quả vào vở  - Gv nhận xét | - HS nhắc lại y/c của bài  - HS lấy que tính  - HS thực hiện tách que tính  - HS ghi vào vở |
| **3/Củng cố, dặn dò**  .- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì |  |

**Tiết 2,3: TIẾNG VIỆT**

**NG, ng, NGH, ngh**

1. **MỤC TIÊU**

**1. NĂng lực**

- Nhận biết và đọc dúng các âm ng, ngh; dọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có các âm ng, ngh; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung dã doc.

- Viết đúng các chữ ch, kh; viết đúng các tiếng, từ ngữ có chữ ng, ngh:

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các âm ng, ngh có trong bài học,

- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết và suy đoán nội dung tranh minh hoạ: 1. Nghé đi theo mẹ ra ngò; 2. Nghé đã ăn no, nẩm ngủ ở bờ để.

- Phát triển kỹ năng nói về các loài vật trong vườn bách thú (vé hình dáng, màu lòng, thói quen, sở thích và một số đặc điếm khác của chúng), nói về việc em đã đi vườn bách thú chưa và em có thích đến đó không.

**2. Phẩm chất**

-Thêm yêu thích môn học

1. **CHUẨN BỊ**

- Nắm vững đặc điểm phát âm của âm ng, ngh; cấu tạo và cách viết các chữ ghi âm ng, ngh; nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này. Chủ ý nghĩa của những từ ngữ khó hoặc dễ nhầm lẫn.

1. **HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Ôn và khởi động**  - HS ôn lại chữ gh, nh. GV có thể cho HS chơi trò chơi nhận biết các nét tạo ra chữ gh, nh  - HS viết chữ gh, nh  **2. Nhận biết**  - HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:  Em thấy gì trong tranh?  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  - GV nói câu thuyết minh (nhận biết dưới tranh và HS nói theo.  - GV cũng có thể đọc thành tiếng câu nhận biết và yêu cầu HS đọc theo.  GV đọc từng cụm từ, sau mỗi cụm từ thì dừng lại để HS dọc theo. GV và HS lặp lại câu nhận biết một số lần: Nghé/ theo mẹ ra ngõ.  - GV hướng dẫn HS nhận biết tiếng có âm ng, âm ngh; giới thiệu chữ ghi âm ng, âm ngh  **3. Đọc HS luyện đọc âm**  **a. Đọc âm**  - GV đưa chữ ch lên bảng để giúp HS nhận biết chữ ng trong bài học.  - GV đọc mẫu âm ng  -GV yêu cầu HS đọc âm ng sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh đọc một số lần.  -Tương tự âm ngh  **b. Đọc tiếng**  - Đọc tiếng mẫu + GV giới thiệu mô hình tiếng mẫu (trong SHS): ngõ, nghé  GV khuyến khích HS vận dụng mô hình các tiếng đã học để nhận biết mô hình và đọc thành tiếng ngõ, nghé.  + GV yêu cầu HS đánh vần tiếng mẫu ngõ, nghé  - Lớp đánh vần đồng thanh tiếng mẫu.  + GV yêu cầu HS đọc trơn tiếng mẫu. Cả lớp đọc trơn đồng thanh tiếng mẫu.  - Ghép chữ cái tạo tiếng : HS tự tạo các tiếng có chứa ng  - GV yêu cầu 3 -4 HS phân tích tiếng. 2- 3 HS nêu lại cách ghép.  -Tương tự âm ngh  **c. Đọc từ ngữ**  - GV lần lượt đưa tranh minh hoạ cho từng từ ngã ba, ngõ nhỏ, củ nghệ, nghỉ hè. Sau khi đưa tranh minh hoạ cho mỗi từ ngữ  - GV nêu yêu cầu nói tên sự vật trong tranh, - GV cho từ ngã ba xuất hiện dưới tranh  - GV yêu cầu HS phân tích và đánh vần tiếng ngã ba, đọc trơn từ ngã ba. GV thực hiện các bước tương tự đối với ngõ nhỏ, củ nghệ, nghỉ hè  - GV yêu cầu HS đọc trơn nối tiếp, mỗi HS đọc một từ ngữ. 3 4 lượt HS đọc, 2 3 HS đọc trơn các từ ngữ. Lớp đọc đồng thanh một số lắn.  **d. Đọc lại các tiếng, từ ngữ**  Từng nhóm và sau đó cả lớp đọc đồng thanh một lần.  **4. Viết bảng**  - GV đưa mẫu chữ ng, ngh và hướng dẫn HS quan sát.  - GV viết mẫu và nêu cách viết chữ ng, ngh.  - HS viết chữ ng, ngh  - HS nhận xét, đánh giá chữ viết của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá chữ viết của HS. GV quan sát sửa lỗi cho HS. | -Hs chơi  -HS viết  -Hs trả lời  -Hs trả lời  -Hs trả lời  - HS nói theo.  - HS đọc  - HS đọc  -Hs lắng nghe  -Hs quan sát  -Hs lắng nghe  -Một số (4 5) HS đọc âm ch sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh đọc một số lần.  -Hs lắng nghe  -Hs lắng nghe  - Một số (4 5) HS đánh vần tiếng mẫu chú, khỉ  - HS đánh vần  - Một số (4 - 5) HS đọc trơn tiếng mẫu. Cả lớp đọc trơn đồng thanh tiếng mẫu.  -HS tự tạo  -HS phân tích  -HS quan sát  -HS nói  -HS quan sát  -HS phân tích và đánh vần  -HS đọc  -HS đọc  -Hs lắng nghe và quan sát  -Hs lắng nghe  -HS viết  -HS nhận xét  -Hs lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **5. Viết vở**  - GV hướng dẫn HS tô chữ ng, ngh HS tô chữ (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  - GV quan sát và hỗ trợ cho những HS gặp khó khăn khi viết hoặc viết chưa đúng cách.  - GV nhận xét và sửa bài của một số HS  **6. Đọc**  - HS đọc thầm  - Tìm tiếng có âm ng, ngh  -GV đọc mẫu  - HS đọc thành tiếng (theo cả nhân và nhóm), sau đó cả lớp đọc đồng thanh theo GV  - HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi:  + Nghé ăn gì?  + Nghé ngủ ở đâu?  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  **7. Nói theo tranh**  - HS quan sát tranh trong SHS. GV đặt từng câu hỏi cho HS trả lời:  Em thấy những gì trong bức tranh?  Em đã từng đi vườn bách thú chưa?  Em có thích đi vườn bách thủ không? Vì sao?  - GV hướng dẫn HS nói về các loài vật trong tranh:  + Tên của các loài vật.  + Đặc điểm của các con vật: hình dáng, màu lông, thói quen, sở thích,...  **8. Củng cố**  - GV lưu ý HS ôn lại chữ ghi âm ng, ngh.  - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.  - Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: chào tạm biệt, chào khi gặp. | - HS tô chữ (chữ viết thường, chữ cỡ vừa) vào vở Tập viết 1, tập một.  -HS viết  -HS nhận xét  - HS đọc thầm.  - Hs tìm  - HS lắng nghe.  - HS đọc  - HS quan sát.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS quan sát.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  -HS lắng nghe  -HS thực hiện  -HS thể hiện, nhận xét  -Hs lắng nghe |

**Tiết 4: NGHỆ THUẬT: GVBM**

**Tiết 5: TNXH**

**Bài 5: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH**

**I.MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS sẽ:

- Hệ thống được những kiến thức đã học về chủ đề Gia đình.

- Kể được với bạn bè, thầy cô về gia đình mình.

- Nhận biết các tình huống có thể xảy ra trong gia đình và cách ứng xử với những tình | huống cụ thể.

- Trân trọng, yêu quý mọi người trong gia đình, tự giác tham gia và biết chia sẻ công việc nhà cung nhau

**II. CHUẨN BỊ**

- GV Chuẩn bị tranh ảnh về đồ dùng trong nhà ( phụ thuộc vào cách tổ chức hoạt động học tập).

- Hs Chuẩn bị các bức ảnh về các thành viên trong gia đình mình

**III. Các hoạt động dạy- học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1** | |
| 1. **Mở đầu: Khởi động**   GV tổ chức cho HS tìm và thi hát các bài hát về gia đình (ví dụ: Gia điết vỏ, hai phúc to (Sáng tác: Nguyễn Văn Chung): Cháu yêu bà (Sáng tác: Xuân Giao): Cho con (Sáng tác: Phạm Trọng Cầu),...), sau đó dẫn dắt vào bài ôn tập   1. **Hoạt động thực hành**   **Hoạt động 1**  - Kể các thành viên trong gia đình thông qua trò chơi “Đóng vai”  - GV chia lớp học thành từng nhóm, tổ chức cho HS mỗi nhóm đóng vai các thành viên trong gia đình. Sau đó đại diện nhóm giới thiệu với cả lớp về các thành viên trong gia đình mình và công việc mọi người thường làm ở nhà.  - Tự hoạt động của các nhóm, GV có thể rút ra kết luận: Gia đình là tổ ấm yêu thương của mỗi người.  Yêu cầu cần đạt: Kể rành mạch về các thành viên trong gia đình mình và những hoạt động mọi người làm cùng nhau khi ở nhà.  **Hoạt động 2**  - Mục tiêu: HS sắp xếp một số đồ dùng trong nhà vào các phòng phù hợp  - Chuẩn bị: Một bộ tranh có hình các đồ dùng trong nhà (nhiều hơn các đồ dùng trong SGK).  - Tổ chức chơi:  + Chia lớp thành 2 đội.  + Lần lượt từng đội giới hình ảnh, đội còn lại nói tên phòng mà đồ dùng thường được sắp xếp ở đó  + Đội thảo nói không đúng sẽ không chỉ được điểm. Đội nhiều điểm là đội thắng cuộc. Yêu cầu cần đạt: Biết cách sắp xếp một số đồ dùng trong nhà theo đúng chức năng sử dụng  **3. Đánh giá**  HS thể hiện được tình cảm với các thành viên trong nhà. Yêu quý ngôi nhà của mình và tự giác tham gia công việc nhà.  **4. Hướng dẫn về nhà**  Tự giác tham gia công việc nhà.  **\* Tổng kết tiết học**  - Nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | - HS tìm và hát  - HS lắng nghe   * HS kể các thành viên * HS tham gia trò chơi * Các nhóm lên tham gia * HS lắng nghe * HS tham gia trò chơi * Các nhóm lên tham gia * HS theo dõi, cổ vũ   - HS lắng nghe   * HS lắng nghe   - HS trả lời   * HS lắng nghe |

**Thứ sáu ngày 9 tháng 10 năm 2020**

**Tiết 1: TNXH**

**Bài 5: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH**

**I.MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS sẽ:

- Hệ thống được những kiến thức đã học về chủ đề Gia đình.

- Kể được với bạn bè, thầy cô về gia đình mình.

- Nhận biết các tình huống có thể xảy ra trong gia đình và cách ứng xử với những tình | huống cụ thể.

- Trân trọng, yêu quý mọi người trong gia đình, tự giác tham gia và biết chia sẻ công việc nhà cung nhau

**II. CHUẨN BỊ**

- GV Chuẩn bị tranh ảnh về đồ dùng trong nhà ( phụ thuộc vào cách tổ chức hoạt động học tập).

- Hs Chuẩn bị các bức ảnh về các thành viên trong gia đình mình

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 2** | |
| 1. **Mở đầu: Khởi động**   -GV có thể cho HS phát biểu cảm nghĩ của mình sau khi học xong những bài học về chủ đề Gia đình. HS có thể phát biểu đúng hoặc sai, GV khuyến khích, động viên và dẫn dắt vào tiết học.  **2. Hoạt động vận dụng**  - GV tổ chức HS thành 3 nhóm, lu đó hướng dẫn HS quan sát 3 tình huống trong SGK và thảo luận, Các nhóm lựa chọn tình huống nhòm yêu thích và đóng vai thể hiện tình huống đủ  - Dành thời gian cho các em nói cảm xúc của mình về tình huống và vai diễn, khuyến khích các nhóm có sự sáng tạo trong cách xử lý tình huống phù hợp khác SGK.  Yêu cầu cần đạt: Nói và thể hiện được cảm xúc, cách xử lý của mình trong những tính huống cụ thể trong bài.  Tự đánh giá cuối chủ đề:  - Sau khi học xong chủ đề này. HS tự đánh giá xem mình đã thực hiện được nội dung nào nếu trong khung  - HS tự làm một sản phẩm học tập (như gợi ý ở hình), có thể làm theo nhóm hoặc cá nhân). GV hướng dẫn HS dung giấy bìa, hổ dụng để làm sân nhắn.  - GV đánh giá tổng kết sau khi HS học xong chủ để thông qua sản phẩm học tập  **3. Đánh giá**  - HS ghi nhớ những kiến thức đã học về chủ đề Gia đình, để được với bạn về gia đình mình và thể hiện được cảm xúc yêu quý đối với các thành viên trong gia đình  - Định vị cung phát triển năng lực, phẩm chất: GV có thể tổ chức cho HS thảo luận nội dụng hình tự đánh giá cuối chủ đề, HS tự liên hệ và kể về những việc đã làm được và sẽ tiếp tục làm gì sau khi học các bài học về chủ đề (ví dụ: chơi với em, nói được địa chỉ nhà, sử dụng kéo thành thạo, nhổ tóc sâu cho ông bà, tự sắp xếp đồ chơi và góc học tập của mình,...) từ đó hình thành và phát triển kĩ năng cần thiết cho bản thân.  **4. Hướng dẫn về nhà**  Kể với ông bà, bố mẹ điều em ấn tượng sau khi học xong chủ đề này:  **\* Tổng kết tiết học**  - Nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | * HS lắng nghe và phát biểu   - HS lắng nghe  - HS thảo luận nhóm  - Đại diện nhóm trình bày  -Nhóm khác theo dõi, bổ sung  - HS lắng nghe  - HS tự đánh giá   * HS làm sản phẩm * HS theo dõi * HS lắng nghe   -HS thảo luận nội dụng hình tự đánh giá cuối chủ đề   * HS lắng nghe * HS lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu |

**Tiết 2: GIÁO DỤC THỂ CHẤT (GVBM)**

**Tiết 3+4: TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP VÀ KỂ CHUYỆN**

1. **MỤC TIÊU**

Giúp HS:

**1.Kiến thức**

- Nắm vững cách đọc các âm gh, nh, ng, ngh; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu có các âm gh, nh, ng, ngh hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

**2.Kỹ năng**

- Phát triển kỹ năng viết thông qua viết từ ngữ chứa một số âm chữ đã học.

- Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể câu chuyện Cô chủ không biết quý tinh bạn và trả lời câu hỏi. Thông qua việc nghe câu chuyện và trả lời câu hỏi, HS cũng được phát triển một số kỹ năng khác như ghi nhớ các chi liết, suy đoán, đảnh giá,.. và biết yêu quý, trấn trọng những thứ minh đang có.

**3.Thái độ**

- Thêm yêu thích môn học

**II.** **CHUẨN BỊ**

- Nắm vững đặc điểm phát âm của âm gh, nh, ng, ngh; cấu tạo và cách viết các chữ ghi gh, nh, ng, ngh; nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này. Chú ý nghĩa của những từ ngữ khó hoặc dễ nhầm lẫn.

- Những lỗi về chữ viết dễ mắc do phát âm phương ngữ

**III.** **HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Ôn và khởi động**  - HS viết chữ gh, nh, ng, ngh  **2. Đọc âm, tiếng, từ ngữ**  **a. Đọc tiếng:**  - GV yêu cầu HS ghép âm dấu với nguyên âm để tạo thành tiếng (theo mẫu) và đọc to  tiếng được tạo ra: theo cá nhân, theo nhóm và đồng thanh cả lớp.  - Sau khi đọc tiếng có thanh ngang, GV có thể cho HS bổ sung các thanh điệu khác nhau để tạo thành những tiếng khác nhau và đọc to những tiếng đó.  **b. Đọc từ ngữ:**  - GV yêu cầu HS đọc thành tiếng cá nhân, nhóm), đọc đóng thanh (cả lớp). Lưu ý: GV cũng có thể tổ chức hoạt động dạy học ở mục 2 này bằng cách tổ chức trò chơi phù hợp với HS. Tuy nhiên, cần đảm bảo yếu tố thời gian của tiết học.  **3. Đọc câu**  Câu 1: Mẹ ghé nhà bà.  - HS đọc thầm cả câu, tỉm tiếng có chứa các âm đã học trong tuần.  GV giải thích nghĩa của từ ngữ (nếu cần).  - GV đọc mẫu.  - HS đọc thành tiếng cả câu (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó cả lớp đọc đóng thanh theo GV.  Câu 2: Nhà bà ở ngõ nhỏ.  Thực hiện các hoạt động tương tự như đọc câu 1.  **4. Viết**  - GV hướng dẫn HS viết vào Tập viết 1, tập một từ đỗ đỏ trên một dòng kẻ. Số lần lặp lại tuỳ thuộc vào thời gian cho phép và tốc độ viết của HS.  - GV lưu ý HS cách nối nét giữa các chữ cái.  - GV quan sát, nhận xét và sửa lỗi cho HS. | -Hs viết  -Hs ghép và đọc  -Hs trả lời  - HS đọc  - HS đọc  - HS đọc  -Hs lắng nghe  -Hs lắng nghe  -Một số (4 5) HS đọc sau đó từng nhóm và cả lớp đồng thanh đọc một số lần.  -Hs lắng nghe  -HS viết  -HS nhận xét  -Hs lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **5. Kể chuyện**  a. Văn bản  CÔ CHỦ KHÔNG BIẾT QUÝ TÌNH BẠN  Ngày xưa, có một có bé nuôi một con gà trống rất đẹp, ngày ngày nó gáy "... .. 0."  đánh thức có bẻ.  Một hôm, có bé thấy nhà hàng xóm có con gà mái, cô bèn đổi gà trống lấy gà mái. Gà mái ngày ngày đẻ trứng.  Chỉ được ít ngày, cô lại thích vịt cũng ra sông tắm và bơi bên cạnh cô bé. con vịt của ông hàng xóm, lại đổi gà mái lấy vịt.  Hôm sau, có người đến chơi mang Ôm chủ chó nhỏ, cô bé thẩm thị:3 mèo chủ chó nhỏ rất đẹp. Cô lại vịt lấy chó con.  - Lúc đầu chị có gà trống, sau chị đối lấy gà mái. Rồi chị đổi gà mái lấy vịt. Giờ chị thích em lắm nên đổi vịt lấy em đấy.  Chú chó nghe vậy, cụp đuôi chui vào gầm giường. Đêm đến nó cậy cửa trốn đi và bảo:  “Tôi không muốn kết bạn với một cô chủ không biết quý trọng tình bạn". Sáng ra, cỏ bé buổn rấu khi chẳng còn người bạn nào bên mình cả.  (Phông theo Truyện cổ tích Việt Nam)  **b. GV kể chuyện, đặt câu hỏi và HS trả lời**  Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.  Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi. HS trả lời.  Đoạn Từ đầu đến ngày ngày đẻ trứng. GV hỏi HS:  1. Cô bé nuôi con vật gi?  2. Cô bé đổi con vật đó lấy con vật nào?  Đoạn 2: Từ Chỉ dược ít ngày đến bơi bên cạnh cô bé. GV hỏi HS:  3. Cô bé đối gà mái lấy con vật nào?  4. Vịt thân thiết với cô bé như thế nào?  Đoạn 3: Từ Hôm sau đến đổi vịt lấy em đấy. GV hỏi HS:  5. Khi thấy chủ chó nhỏ xinh xắn, cô bé đã làm gì?  6. Có bé đã nói gì với chú chó nhỏ?  Đoạn 4: Từ Chú chó nghe vậy đến hết. GV hỏi HS:  7. Nghe cô bé nói, chủ chó đã làm gi?  8. Cuối cùng có con vật nào ở bên cô bé không? Vì sao?  - GV có thể tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phủ hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể. **c. HS kể chuyện**  -GV yêu cầu HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV. Một số HS kể toàn bộ câu chuyện.GV cần tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kế. GV cũng có thể cho HS đóng vai kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện và thi kế chuyện. Tuỷ vào khả năng của HS và điều kiện thời gian để tổ chức các hoạt động cho hấp dẫn và hiệu quả.  **6. Củng cố**  - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.  - GV khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: kế cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè câu chuyện Búp bè và dễ mền. Ở tất cả các bài, truyện kế khỏng nhất thiết phải đấy đủ và chính xác các chi tiết như được học ở lớp. HS chỉ cần nhớ một số chi tiết cơ bản và kế lại. | -Hs lắng nghe  -Hs lắng nghe  -Hs trả lời  Hs trả lời  -Hs trả lời  -Hs trả lời  -Hs trả lời  -Hs trả lời  -Hs trả lời  -Hs trả lời  -HS kể  -HS lắng nghe |

**Tiết 5: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 5**

**I.Mục tiêu:**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề 2 “Em biết yêu thương”

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II.Đồ dùng dạy – học:**

* GV :băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…
* HS: Chia thành nhóm, hoạt động theo Ban.

**III. Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| 1 phút  10 phút  8 phút | **1.Ổn định tổ chức:**  - GV mời chủ tịch HĐTQ lên ổn định lớp học.  **2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau**  **a/ Sơ kết tuần học**  \* Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học.  \*Cách thức tiến hành:  - CTHĐTQ mời lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của lớp trong tuần qua.  - Lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.  Sau báo cáo của mỗi ban, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.  - CTHĐTQ nhận xét chung tinh thần làm việc của các trưởng ban và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà các trưởng ban đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay).  - CTHĐTQ tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm, ban điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở nhóm, ban nào cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có).  - CTHĐTQ mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.  Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về:  + Phương pháp làm việc của Hội đồng tự quản, trưởng ban; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp.  + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.  + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện… (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).  + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.  - CTHĐTQ: Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn.  - CTHĐTQ: Trước khi xây dựng kế hoạch tuần tới, mời các bạn ở ban nào về vị trí ban của mình.  **b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**  \* Mục tiêu: HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo.  \*Cách thức tiến hành:  **-** CTHĐTQ yêu cầu các trưởng ban dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến, các ban lập kế hoạch thực hiện.  - Các ban thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong mỗi ban.  - CTHĐTQ cho cả lớp hát một bài trước khi các ban báo cáo kế hoạch tuần tới.  - Lần lượt các Trưởng ban báo cáo kế hoạch tuần tới.  Sau mỗi ban báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện.  - CTHĐTQ: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết qủa thảo luận của các ban.  Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa? (Cả lớp trả lời)  - CTHĐTQ: Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay.  - CTHĐTQ: mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.  - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các ban. | -HS hát một số bài hát.  -Các trưởng ban nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của các ban.  - CTHĐTQ nhận xét chung cả lớp.  - HS nghe.  - HS nghe.  - HS nghe.  - Các ban thực hiện theo CTHĐ.  - Các ban thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới.  - Trưởng ban lên báo cáo. |
| 14 phút | **3. Sinh hoạt theo chủ đề “Chia sẻ những cảm xúc em đã trải qua”**  -GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn những cảm xúc mà em đã trải qua  -GV khuyến khích HS chia sẻ trước lớp những cảm xúc mà mình đã thể hiện trong các tình huống hằng ngày  -Yêu cầu HS lắng nghe tích cực để học tập kinh nghiệm của bạn hoặc nhận xét bạn thể hiện cảm xúc đã phù hợp chưa  -Khen ngợi HS đã tích cực vận dụng thể hiện cảm xúc phù hợp trong các tình huống của cuộc sống  -Tổ chức cho HS học bài hát về nhi đồng | -HS tham gia  -HS chia sẻ  -HS lắng ngeh, nhận xét  -HS tham gia học hát |
| 6 phút | **ĐÁNH GIÁ**   1. **Cá nhân tự đánh giá**   -GV hướng dẫn HS tự đánh giá em thực hiện được cảm xúc phù hợp trong một số tình huống theo các mức độ dưới dây:  -Tốt: Thường xuyên thể hiện được cảm xúc phù hợp trong một số tình huống  -Đạt: Thể hiện được cảm xúc phù hợp trong một số tình huống, nhưng chưa thường xuyên  -Cần cố gắng: Ít thể hiện được cảm xúc phù hợp trong một số tình huống  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  -GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung sau:  -Có sáng tạo trong khi thực hành hay không  -Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm, … hay không  **c) Đánh giá chung của GV**  GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung | -HS tự đánh giá  -HS đánh giá lẫn nhau  -HS theo dõi |
| 1 phút | **4. Củng cố - dặn dò**  - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | -HS lắng nghe |